

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ AN THỊNH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ AN THỊNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN THINH PHAT PRINTING AND PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ATPPP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107356922

3. Ngày thành lập: 16/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Tràng An, Thị trấn Chúc Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
2.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
3.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
4.	Sản xuất đường	1072
5.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
6.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
7.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
8.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
9.	Sản xuất rượu vang	1102
10.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
11.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
12.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
13.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
14.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
16.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
17.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
18.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác;	1709
19.	In ấn	1811(Chính)
20.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
21.	Sao chép bản ghi các loại	1820
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Dịch vụ lưu trữ ngắn ngày	5510
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn mực in	4669
25.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
26.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
27.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Hoạt động hậu kỳ	5912
30.	Lập trình máy vi tính	6201
31.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
32.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm	6209
33.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
34.	Cổng thông tin	6312
35.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329

36.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
39.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại nhà nước cấm)	8299
44.	Quảng cáo	7310
45.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
46.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
47.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
49.	(Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật hiện hành)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM CHÍ CÔNG	Số 9, ngách 177/56, Thanh Đàm, tổ 9, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	17.500	1.750.000.000	35,000	0240770000 95	
			Tổng số	17.500	1.750.000.000	35,000		
2	NGUYỄN THỊ DIỆU LÊ	Số 9 ngách 177/56 Thanh Đàm, tổ 9, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	750.000.000	15,000	013425132	
			Tổng số	7.500	750.000.000	15,000		
3	LÊ VĂN QUANG	P 205 chung cư Z157, tổ 15, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	500.000.000	10,000	0240730000 1	
			Tổng số	5.000	500.000.000	10,000		
4	NGUYỄN CẢNH TOÀN	Tập thể Vật tư thủy lợi, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250	125.000.000	2,500	012481829	
			Tổng số	1.250	125.000.000	2,500		
5	VŨ ĐÌNH HÙNG	Thôn Đoài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	500.000.000	10,000	013366898	
			Tổng số	5.000	500.000.000	10,000		
6	TRẦN PHƯƠNG HOA	Số 70, đường Trần Đăng Ninh, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.500	750.000.000	15,000	080889935	
			Tổng số	7.500	750.000.000	15,000		
7	PHẠM NGỌC TUẦN	Tổ 50, Phường Yên Ninh, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	500.000.000	10,000	060710106	
			Tổng số	5.000	500.000.000	10,000		

8	ĐINH QUANG ĐÌNH	Tập thể vật tư thiết bị và xây dựng thủy lợi, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250	125.000.000	2,500	013232684	
			Tổng số	1.250	125.000.000	2,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM CHÍ CÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 18/08/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 024077000095

Ngày cấp: 07/05/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9, ngách 177/56, Thanh Đàm, tổ 9, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 2601, CT4, Chung Cư Huyndai Hillstate, đường Tô Hiệu, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội